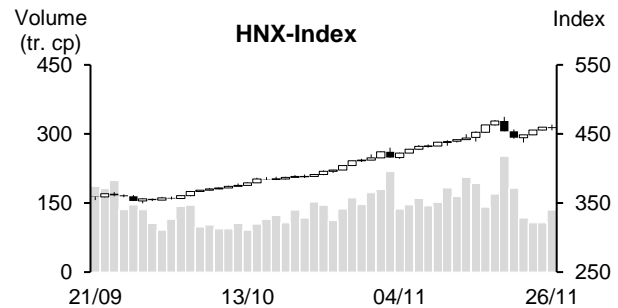
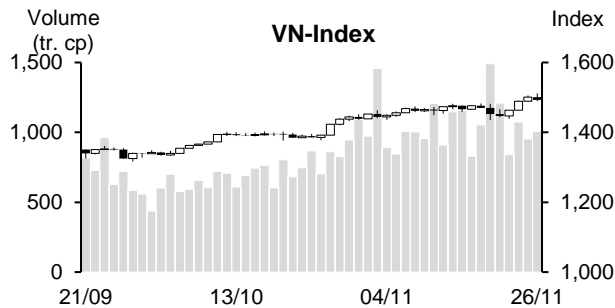


Ngày	Thứ 2 22/11	Thứ 3 23/11	Thứ 4 24/11	Thứ 5 25/11	Thứ 6 26/11	Trung bình
VN-Index	1,447.25	1,463.63	1,488.87	1,500.81	1,493.03	1,478.72
Thay đổi +/-	-5.10	16.38	25.24	11.94	-7.78	8.14
Thay đổi %	-0.35%	1.13%	1.72%	0.80%	-0.52%	0.56%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	1,209.42	839.88	1,073.24	953.10	1,006.64	1,016.45
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	34,264.51	24,220.17	33,762.97	29,188.11	32,794.23	30,846.00
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	503.46	226.63	-971.82	-956.54	-2,097.20	-659.09
VN30	1,517.04	1,533.12	1,565.29	1,572.46	1,566.55	1,550.89
Thay đổi +/-	16.99	16.08	32.17	7.17	-5.91	13.30
Thay đổi %	1.13%	1.06%	2.10%	0.46%	-0.38%	0.87%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	274.79	173.03	371.79	255.69	286.51	272.36
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	11,527.11	8,244.46	16,014.32	11,920.66	13,740.14	12,289.34
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	164.18	7.12	-403.92	-696.98	-1,167.52	-419.42
HNX-Index	444.62	448.60	455.58	459.67	458.63	453.42
Thay đổi +/-	-9.35	3.98	6.98	4.09	-1.04	0.93
Thay đổi %	-2.06%	0.89%	1.56%	0.90%	-0.23%	0.21%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	181.71	117.23	106.89	107.18	134.89	129.58
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	4,837.86	3,260.01	3,120.44	3,138.33	3,724.04	3,616.14
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	0.52	-2.47	-5.43	-21.95	-27.56	-11.38



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

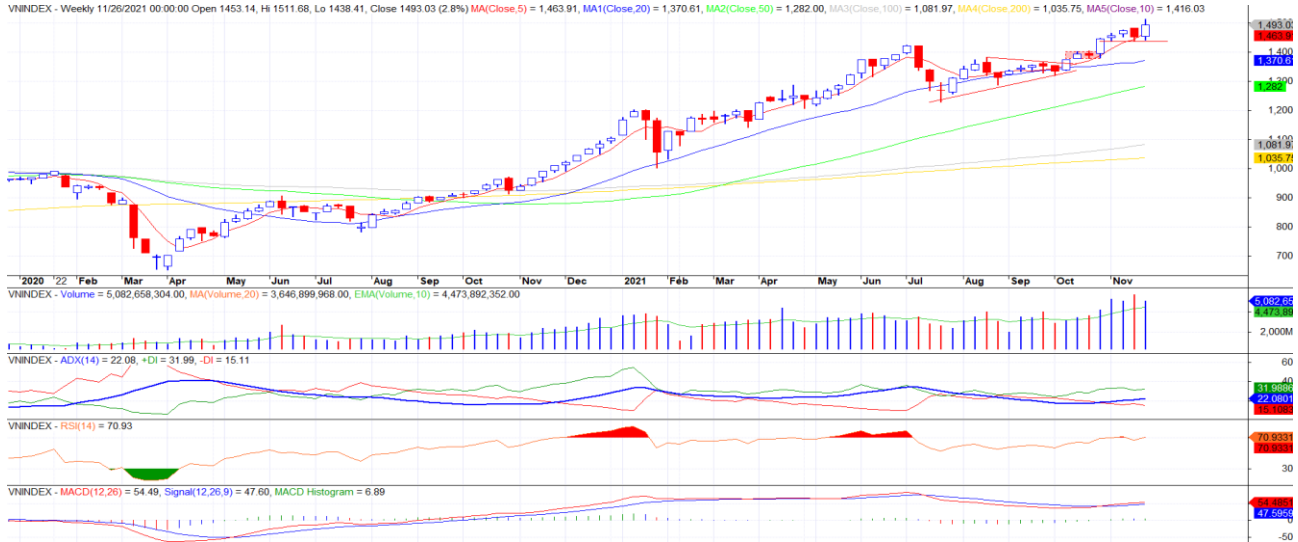
Thị trường có tuần giao dịch tương đối khởi sắc nhờ lực cầu trở lại với các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. VN-Index không những lấy lại điểm số đã mất của tuần giao dịch trước và còn cùng HNX-Index thiết lập mức đỉnh lịch sử mới. Trong đó, tâm điểm phải kể đến đà dẫn dắt của nhóm cổ phiếu ngân hàng nhờ những kỳ vọng từ việc nới room tín dụng. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu như bất động sản, chứng khoán, bán lẻ cũng tăng giá khá tốt và đồng thuận từ các cổ phiếu Bluechips đến cả những cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Tuy nhiên, áp lực chốt lời xuất hiện trong phiên ngày thứ 6 cùng với thanh khoản tăng cao đã cho thấy tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư khi VN-Index đang ở ngưỡng kháng cự mạnh 1,500 điểm. Ngoài ra, trái với động thái gom hàng của nhiều nhà đầu tư trong nước, khối ngoại lại có động thái rút vốn khá mạnh trong tuần qua với giá trị bán ròng lên mức cao nhất trong 5 tuần.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng trở lại, phủ nhận hoàn toàn nền giảm tuần trước đó và vẫn duy trì tín hiệu khá tốt trên đồ thị tuần. Trên đồ thị ngày, chỉ số có phiên cuối tuần giảm điểm và tạo nền bao phủ, tuy vậy khối lượng chỉ duy trì thấp dưới trung bình cho tín hiệu chưa quá xấu, khả năng chỉ là phiên chỉnh kỹ thuật thông thường. Tuy vậy, với diễn biến tiêu cực của các chỉ số chứng khoán thế giới vào cuối tuần trước thông tin biến thể mới Omicron, chỉ số có thể chịu áp lực giảm mạnh vào đầu tuần. Nếu tín hiệu có thể xuất hiện nền rút chân và giữ được trên ngưỡng 1480 thì

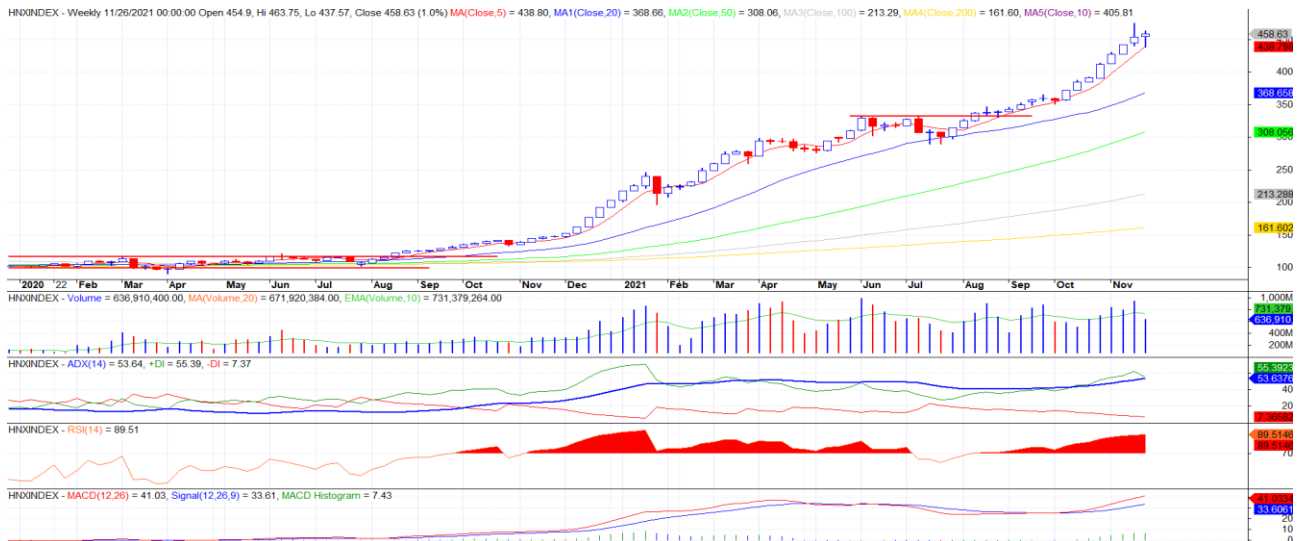
vẫn sẽ còn cơ hội tiếp tục xu hướng tăng về kháng cự phía trên quanh 1550, nếu không thì chỉ số khả năng sẽ có nhịp giảm về lại vùng hỗ trợ 1420-1440.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index không có tuần giảm điểm sau tín hiệu nến rút đầu tuần trước, mà tiếp tục tăng tuần thứ tám liên tiếp và tín hiệu vẫn giữ được trên MA5 tuần. Tuy vậy, khi đi vào đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy tín hiệu hồi phục các phiên trong tuần qua không quá mạnh với nến thân nhỏ kèm khối lượng thấp. Phiên giảm nhẹ cuối tuần cũng đã kéo MACD Histogram giảm trở lại khi còn duy trì dưới ngưỡng 0. Điều này cho khả năng sẽ còn tiếp tục nhịp điều chỉnh trong tuần này sau tín hiệu tạo đỉnh ngắn hạn trước đó. Các ngưỡng hỗ trợ bên dưới sẽ quanh 440 và 420.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số có tín hiệu hồi phục khác nhau trong tuần qua, với VN-Index hồi tốt hơn nhờ dòng tiền đang quay lại nhóm vốn hóa lớn. VN-Index khả năng đã quay lại xu hướng tăng và điều này sẽ được làm rõ hơn sau 1-2 phiên đầu tuần này. Nếu chỉ số vẫn giữ được xu hướng tăng thì nhà đầu tư có thể cân nhắc giữ tỷ trọng ở mức cao (với ưu tiên là nhóm Ngân hàng, Chứng khoán), nếu không thì nên cân nhắc hạ tỷ trọng về mức thấp và chờ cover quanh vùng hỗ trợ..

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
STB	30,850	10.57%	171,406,600
FLC	15,150	-8.18%	149,840,800
VPB	39,200	8.29%	137,799,200
SSI	53,500	10.31%	137,432,500
HAG	7,200	-10.11%	137,108,300

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	54,200	9.49%	58,465,031
KLF	6,000	-7.69%	38,733,781
PVS	25,400	-4.15%	37,483,242
ART	15,400	1.99%	36,601,467
CEO	42,500	34.92%	27,393,126

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SSI	53,500	10.31%	7,156.2
TCB	54,000	3.25%	6,846.2
HPG	49,050	2.19%	5,593.4
VPB	39,200	8.29%	5,210.4
STB	30,850	10.57%	5,122.3

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	54,200	9.49%	3,052.3
IDC	80,000	-9.09%	1,368.1
PVS	25,400	-4.15%	967.6
CEO	42,500	34.92%	944.4
APS	50,800	-11.65%	913.8

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

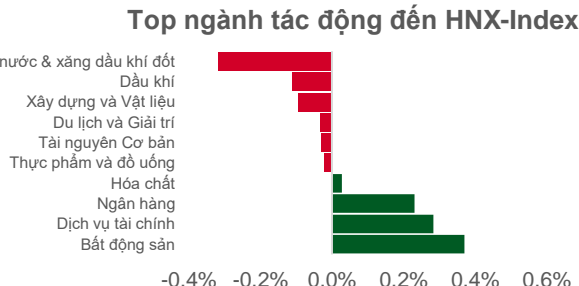
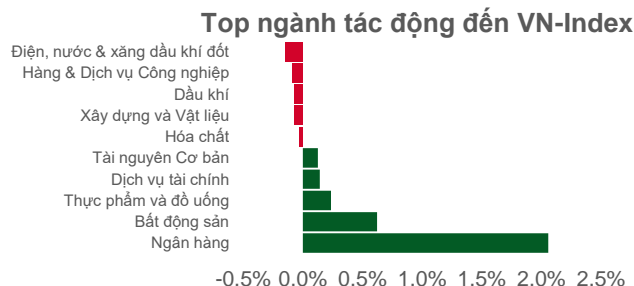
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	105,000	8.14%	0.52%
VIC	98,500	3.90%	0.25%
VPB	39,200	8.29%	0.24%
NVL	110,700	8.32%	0.22%
VHM	83,300	3.48%	0.22%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
THD	248,000	4.20%	0.71%
CEO	42,500	34.92%	0.58%
SHS	54,200	9.49%	0.31%
BAB	24,800	5.98%	0.21%
L14	286,700	7.38%	0.11%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

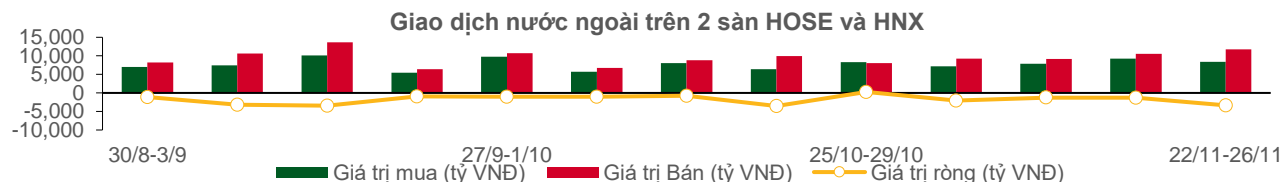
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
GAS	102,000	-3.77%	-0.14%
SAB	160,200	-4.13%	-0.08%
GEX	42,292	-9.61%	-0.06%
PLX	56,800	-4.38%	-0.06%
BCM	54,000	-5.26%	-0.05%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	80,000	-9.09%	-0.49%
DTK	14,900	-11.83%	-0.28%
IDJ	58,500	-16.19%	-0.17%
API	80,000	-18.37%	-0.13%
KSF	71,000	-2.74%	-0.12%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	193.66	8,302.48	281.92	11,597.93	(88.27)	(3,295.47)
HNX	2.80	101.27	4.58	158.14	(1.78)	(56.89)
Tổng 2 sàn	196.46	8,403.75	286.51	11,756.07	(90.05)	(3,352.36)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CTG	34,300	7,628,700	265.27
STB	30,850	5,615,300	168.99
VCB	105,000	1,545,200	158.14
KBC	48,250	2,770,700	135.26
GMD	49,450	2,608,100	129.15

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVI	47,800	402,800	18.95
SHS	54,200	335,160	17.78
VCS	121,300	19,666	2.41
NDN	24,700	85,000	2.00
CLH	30,000	63,200	1.90

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VPB	39,200	(38,972,000)	(1,476.69)
HPG	49,050	(9,694,100)	(475.50)
HCM	48,700	(8,104,500)	(385.01)
SSI	53,500	(7,103,500)	(366.46)
VIC	98,500	(2,262,300)	(221.49)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CEO	42,500	(2,150,120)	(79.76)
NVB	29,600	(386,300)	(11.88)
API	80,000	(53,000)	(4.67)
DHT	46,500	(54,800)	(2.55)
THD	248,000	(9,505)	(2.55)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912